

Số: **3596** /BNN-TY

Hà Nội, ngày **09** tháng 5 năm 2016

V/v tăng cường công tác phòng, chống
bệnh Đại trên động vật

Kính gửi: Đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh,
thành phố trực thuộc Trung ương.

Trong những năm gần đây, bệnh Đại đã xảy ra ở nhiều địa phương trong cả nước và đang có diễn biến phức tạp. Theo báo cáo của Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương - Bộ Y tế (tại công văn số 154/TB-VSDTTU ngày 01/02/2016), trong năm 2015 cả nước đã ghi nhận 394.189 người bị chó cắn, phải đi điều trị dự phòng và đã có 78 người bị tử vong tại 29 tỉnh, thành phố, số ca tử vong chủ yếu tập trung tại các tỉnh trung du và miền núi phía Bắc; riêng trong 3 tháng đầu năm 2016 đã có 18 người bị tử vong do bệnh Đại tại 10 tỉnh gồm Thái Nguyên, Sơn La, Thanh Hóa, Bắc Giang, Gia Lai, Nghệ An, Hà Giang, Hòa Bình, Bắc Cạn và Tây Ninh.

Nguyên nhân chủ yếu là do đàn chó nuôi không được tiêm phòng bệnh Đại triệt để, nhiều nơi tiêm phòng đạt tỷ lệ rất thấp; hiện tượng chó nuôi thả rông, không đeo rọ mõm và cắn người ở nơi công cộng vẫn còn phổ biến làm cho số người bị chó cắn tăng cao; nhiều người bị chó cắn đã chủ quan không đến các cơ sở y tế để tiêm phòng, bị phát bệnh Đại và tử vong. Theo số liệu báo cáo của các tỉnh, thành phố (theo Phụ lục gửi kèm): (i) Trong năm 2015, cả nước có trên 09 triệu con chó nuôi, tuy nhiên chỉ tiêm phòng Đại cho chó được 3,89 triệu con (chiếm tỷ lệ 42,9%). Cả nước chỉ có 17/63 tỉnh, thành phố tiêm phòng đạt trên 70% đàn chó nuôi, 10/63 tỉnh tiêm phòng đạt từ 50 - 69% đàn chó nuôi, còn lại 36 tỉnh là tiêm phòng đạt dưới 50% tổng đàn chó, cá biệt có 08 tỉnh tiêm phòng chỉ đạt dưới 10% tổng đàn chó; (ii) Trong năm 2015, bình quân 01 tỉnh có khoảng 6.257 người bị chó cắn phải đi điều trị dự phòng y tế, trong đó 13 tỉnh, thành phố có trên 10 ngàn người và 13 tỉnh, thành phố có từ 05-10 ngàn người bị chó cắn.

Để công tác phòng, chống bệnh Đại đạt hiệu quả cao trong mùa hè sắp tới, giảm thiểu số trường hợp chó cắn người, nâng cao tỷ lệ tiêm phòng bệnh Đại cho đàn chó, hạn chế lây truyền bệnh Đại cho người, Bộ Nông nghiệp và Phát

triển nông thôn đề nghị đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương căn cứ số liệu thực tế về tình hình bệnh Đại và công tác phòng chống bệnh Đại trên địa bàn (theo Phụ lục gửi kèm) để tập trung chỉ đạo UBND các cấp, các Sở, ngành có liên quan của địa phương thực hiện các biện pháp quyết liệt, nhằm ngăn chặn có hiệu quả sự phát sinh và lây lan bệnh Đại, giảm thiểu số người tử vong do bệnh Đại cũng như số người bị chó cắn, cụ thể như sau:

1. Ban hành văn bản chỉ đạo thực hiện nghiêm các quy định về phòng chống bệnh Đại tại Nghị định số 05/2007/NĐ-CP ngày 09/01/2007 của Chính phủ và Thông tư số 48/2009/TT-BNNPTNT ngày 04/8/2009 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; tăng cường quy chế phối hợp giữa các cơ quan thú y và y tế trong phòng, chống bệnh Đại được ban hành theo Thông tư liên tịch số 16/2013/TTLT-BYT-BNNPTNT ngày 27/5/2013 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Y tế. Đặt mục tiêu cụ thể trong năm 2016 cho từng địa phương để phấn đấu quản lý được chó nuôi, nâng cao tỷ lệ tiêm phòng Đại cho đàn chó mèo và giảm số người tử vong do bệnh Đại cũng như số người bị chó cắn trên địa bàn quản lý.

2. Tăng cường công tác tuyên truyền sâu rộng đến từng cộng đồng dân cư, chính quyền các cấp và các tổ chức đoàn thể về tính chất nguy hiểm của bệnh Đại, các dấu hiệu nhận biết động vật mắc bệnh Đại và các biện pháp phòng chống bệnh hiệu quả; công khai địa chỉ các cơ sở y tế và hướng dẫn người bị chó cắn đến ngay cơ sở y tế để được xử lý, ngăn ngừa tử vong do bệnh Đại. Thường xuyên tuyên truyền nâng cao ý thức cộng đồng trong việc giám sát, phát hiện, thông báo cho chính quyền cơ sở, cơ quan thú y và y tế các trường hợp chó, mèo, động vật nghi mắc bệnh Đại để xử lý kịp thời. Đặc biệt yêu cầu chủ vật nuôi cam kết không thả rông chó; phải đeo rọ mõm cho chó khi đưa ra nơi công cộng, có dây xích và có người dắt; thực hiện lịch tiêm phòng vắc xin Đại của địa phương.

3. Yêu cầu Chủ tịch UBND cấp huyện, xã tổ chức rà soát, thống kê, quản lý số lượng chó, mèo nuôi trên địa bàn; phối hợp với cơ quan thú y địa phương tổ chức ngay đợt tiêm phòng Đại cho đàn chó mèo, bảo đảm đạt tỷ lệ tiêm phòng theo quy định; đối với đàn chó, mèo nuôi tại khu vực có bệnh Đại phải được tiêm phòng Đại triệt để.

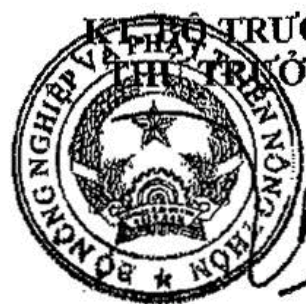
4. Chỉ đạo Chủ tịch UBND cấp huyện, xã quy định cụ thể việc bắt giữ, thông báo, xử lý đối với chó thả rông ở nơi công cộng, nơi đông dân cư, khu đô thị theo quy định tại Nghị định số 05/2007/NĐ-CP của Chính phủ; yêu cầu các lực lượng chức năng của địa phương tăng cường tuần tra, bắt giữ chó thả rông và xử lý theo quy định.

5. Chỉ đạo các Sở, ban ngành liên quan tăng cường phối hợp, chia sẻ thông tin về bệnh Đại, chủ động tham mưu cho Ủy ban nhân dân các cấp trong việc tổ chức giám sát, phát hiện sớm và xử lý triệt để các ca bệnh Đại ở động vật, hướng dẫn xử lý y tế kịp thời, bảo đảm an toàn tính mạng cho người bị chó cắn.

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo thực hiện các nội dung trên. Trong quá trình triển khai, nếu có vướng mắc, đề nghị thông báo về Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để phối hợp, xử lý kịp thời./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc (để b/c);
- Văn phòng Trung ương Đảng (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ (để b/c);
- Bộ trưởng Cao Đức Phát (để b/c);
- Cục Y tế dự phòng, Viện VSDTTU - Bộ Y tế;
- Các Cục: Thú y, Chăn nuôi;
- Trung tâm KNQG;
- Sở NN & PTNT, Chi cục Thú y các tỉnh, tp;
- Lưu: VT, TY.


Vũ Văn Tám

PHỤ LỤC
SỐ LIỆU TỔNG HỢP VỀ CHỖ NUÔI, TIÊM PHÒNG ĐẠI VÀ CA TỬ VONG
DO BỆNH ĐẠI TRÙNG NĂM 2015 VÀ 3 THÁNG ĐẦU NĂM 2016
(Ban hành kèm theo Công văn số: 3596 /BNN-TY ngày 09 tháng 5 năm 2016
của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

Số TT	Tỉnh, thành phố	Tổng đàn chó năm 2015	Số chó được tiêm Đại năm 2015	Tỷ lệ tiêm Đại năm 2015	Số người bị chó cắn đến cơ sở y tế	Số người tử vong	
						Năm 2015	3 tháng đầu 2016
I.	Các tỉnh, thành phố thuộc địa bàn Cơ quan Thú y vùng I quản lý:						
1	TP. Hà Nội	440.204	429.193	97,50%	8.688	1	
2	Điện Biên	63.332	24.095	38,05%	1.471	1	
3	Hà Nam	67.957	39.624	58,31%	492		
4	Hòa Bình	131.752	100.082	75,96%	2.067	3	1
5	Lai Châu	33.672	28.900	85,83%	1.062	2	1
6	Lào Cai	69.113	51.090	73,92%	1.560	3	
7	Nam Định	230.000	58.015	25,22%	1.104		
8	Ninh Bình	39.868	32.525	81,58%	1.456	1	
9	Phú Thọ	125.489	78.800	62,79%	5.872	3	
10	Sơn La	177.746	95.659	53,82%	5.596	4	3
11	Vĩnh Phúc	190.632	57.915	30,38%	2.360	5	
12	Yên Bái	132.628	85.828	64,71%	4.284	1	
II.	Các tỉnh, thành phố thuộc địa bàn Cơ quan Thú y vùng II quản lý:						
13	TP. Hải Phòng	138.902	88.650	63,82%	1.043		
14	Bắc Kạn	77.570	23.969	30,90%	834	1	1
15	Bắc Giang	346.737	174.615	50,36%	8.078	2	2
16	Bắc Ninh	181.539	144.804	79,76%	4.237		
17	Cao Bằng	63.261	14.289	22,59%	2.907	2	
18	Hà Giang	90.967	3.221	3,54%	1.400	3	1
19	Hải Dương	155.190	46.630	30,05%	1.689		
20	Hưng Yên	106.740	33.207	31,11%	806		
21	Lạng Sơn	115.753	13.258	11,45%	2.639	1	
22	Quảng Ninh	143.698	41.055	28,57%	1.529	1	
23	Thái Nguyên	241.468	148.694	61,58%	10.090	6	3
24	Thái Bình	151.240	55.625	36,78%	374		
25	Tuyên Quang	129.857	40.582	31,25%	4.094	2	
III.	Các tỉnh thuộc địa bàn Cơ quan Thú y vùng III quản lý:						
26	Thanh Hóa	766.000	651.167	Chưa bc	7.207	3	3
27	Nghệ An	440.018	128.130	29,12%	7.353	11	1
28	Hà Tĩnh	299.345	107.835	36,02%	1.235		
29	Quảng Bình	136.760	30.560	22,35%	1.267		
30	Thừa Thiên Huế	79.708	57.776	72,48%	1.658		
31	Quảng Trị	71.377	41.192	57,71%	711		

8

IV.	Các tỉnh, thành phố thuộc địa bàn Cơ quan Thú y vùng IV quản lý:						
32	TP. Đà Nẵng	20.035	18.250	91,09%	4.954		
33	Quảng Nam	137.320	22.952	16,71%	3.129	5	
34	Quảng Ngãi	142.817	6.469	4,53%	6.541	2	
35	Bình Định	217.536	4.330	1,99%	7.040		
36	Khánh Hòa	49.925	41.108	82,34%	1.757		
37	Phú Yên	43.551	11.042	25,35%	3.159		
V.	Các tỉnh thuộc địa bàn Cơ quan Thú y vùng V quản lý:						
38	Gia Lai	129.795		Chưa bc	2.914	3	2
39	Kon Tum	36.939	9.389	25,42%	426		
40	Đắk Lắk	310.937	41.180	13,24%	2.345		
41	Đắk Nông	17.900	15.580	87,04%	1.096		
42	Lâm Đồng	121.285	50.890	41,96%	3.032	1	
VI.	Các tỉnh, thành phố thuộc địa bàn Cơ quan Thú y vùng VI quản lý:						
43	TP. Hồ Chí Minh	230.281	218.711	94,98%	58.749		
44	Bà Rịa Vũng Tàu	65.247	52.397	80,31%	4.535		
45	Bình Dương	73.274	36.500	49,81%	11.320		
46	Bến Tre	223.908	25.579	11,42%	12.275		
47	Bình Thuận	71.156	36.367	51,11%	13.928		
48	Bình Phước	240.304	30.230	12,58%	2.392	4	
49	Long An	110.214	79.722	72,33%	8.150	1	
50	Đồng Nai	147.570	20.524	13,91%	16.756		
51	Tây Ninh	20.185	16.923	83,84%	13.508		
52	Tiền Giang	96.249	76.294	79,27%	14.307		
53	Ninh Thuận	57.399	7.459	12,99%	8.304		
VII.	Các tỉnh, thành phố thuộc địa bàn Cơ quan Thú y vùng VII quản lý:						
54	TP. Cần Thơ	42.035	30.684	73,00%	10.091		
55	Sóc Trăng	32.500	22.773	70,07%	6.847		
56	An Giang	50.183	25.670	51,15%	16.636		
57	Đồng Tháp	46.007	20.610	44,80%	13.702	3	
58	Vĩnh Long	153.210	20.499	13,38%	12.198		
59	Kiên Giang	193.648	13.040	6,73%	9.060	1	
60	Bạc Liêu	89.505	5.314	5,94%	4.849		
61	Trà Vinh	150.058	5.969	3,98%	13.550	1	
62	Hậu Giang	107.179	3.710	3,46%	7.551		
63	Cà Mau	214.127	3.535	1,65%	3.925		
	Tổng số	9.080.802	3.895.973	42,90%	394.189	78	18

(Số liệu về người bị chó cắn đến cơ sở y tế và số người tử vong do bệnh Đại do Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương – Bộ Y tế cung cấp)